TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HSST
Ngày: 26-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X,
TỈNH B

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiển

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thúy Nga

2. Ông Trần Đình Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Ông Cù Hoàng Vũ- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác là Toàn B), sinh năm 1992 tại tỉnh N. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ D, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; vợ tên Trương Thị Thu P, sinh năm 1998, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án: Ngày 25/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 06/2021/HS-ST, chấp hành xong ngày 25/01/2022, chưa được xóa án tích, tiền sự: Không; tạm giam ngày 25/4/2023. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Ngọc Anh T2, sinh năm 1989. Trú tại: Khu phố X, thị trấn P, huyện X, tỉnh B. Vắng mặt

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn P, huyện X, tỉnh B. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn P, huyện X, tỉnh B. Vắng mặt. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/4/2023, Nguyễn Văn T đi xe buýt từ huyện L, tỉnh B đến tiệm I thuộc khu phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh B để chơi game và ngủ tại đây. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/4/2023 do cúp điện nên tiệm đóng cửa, T đi bộ vào hẻm B đường H, thị trấn P, huyện X, khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị V, T thấy 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đen-xám, biển số 72V1-7852 dựng trước nhà, trên xe có cắm chìa khóa, không người trông coi, T nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đi vào mở khóa nổ máy chạy xe ra phía trước nhà thì xe đột ngột tắt máy. Lúc này, bà V và chị Nguyễn Thị Kim H (con bà V) phát hiện tri hô, anh Trần Ngọc Anh T2 (chồng chị H) nghe tri hô chạy đuổi theo khống chế bắt T giao Công an thị trấn P

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"

Về kết luận định giá tài sản: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X thì giá trị chiếc xe Honda Wave S, màu đen-xám, biển số 72V1-7852 được định giá là 5.400.000đ (bút lục số 40).

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe Honda Wave S, màu đen-xám, biển số 72V1-7852 đã được trả lại cho ông Trần Ngọc Anh T2.

Về bồi thường thiệt hại: Ông T2 không có yêu cầu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về xử lý vật chứng; Kiểm sát viên đề nghị không xem xét.

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKS, ngày 30-6-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 16 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, mong được sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Khoảng 08 giờ ngày 25/4/2023, bị cáo T có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Trần Ngọc Anh T2 01 chiếc xe Honda Wave S, màu đen-xám, biển số 72V1-7852 trị giá 5.400.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương; bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp, chưa được xóa án tích. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên được xem là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự và không xử phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Không.

[9] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không xem xét xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR- VT;
- Công an tỉnh BR- VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trần Hiển